TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH G

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 09/2019/HS-ST
Ngày 16/7/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH G

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Lại Hùng Hưng;

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông Đinh Văn Lộc;

2- Ông Nguyễn Văn Diệp.

Thư ký phiên toà: bà Đoàn Thị Minh Chinh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 7 năm 2019 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh G xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2019/HSST ngày 05/6/2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2019, đối với bị cáo:

Rơ Lan B, sinh năm 1999 tại huyện Đ, tỉnh G; Địa chỉ: làng T, thị trấn C, huyện Đ, tỉnh G; Nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 02/12/; dân tộc: Jrai; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Rơ Mah H (sinh năm 1963) và bà Rơ Lan H'D (sinh năm 1960); bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, không; tiền sự: không.

Nhân thân: không tốt. Ngày 31/7/2016, bị cáo cùng đồng bọn trộm cắp tài sản (lúc này bị cáo chưa đủ 18 tuổi). Bản án số 04/2017/HS-ST ngày 31/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh G xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Ngày 25/12/2017 chấp hành xong án phạt tù (bản án này không xem là án tích).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/3/2019 cho đến nay (có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại*: Anh Trương S, sinh năm 1978, địa chỉ: tổ dân phố A, thị trấn C, huyện Đ, tỉnh G (có đơn xin xét xử vắng mặt);

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1) Kpuih K, sinh ngày 23/3/2003, địa chỉ: làng T, thị trấn C, huyện Đ, tỉnh G (Hiện đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng tại Trường Giáo dưỡng số 3, Cục C10, Bộ Công an, vắng mặt).

2) Anh Hoàng Văn Ư, sinh năm 1981, địa chỉ: tổ dân phố 2, thị trấn C, huyện Đ, tỉnh G (có đơn xin xét xử vắng mặt);

- *Bị đơn dân sự*: Ông Ksor HL (sinh năm 1971) và bà Kpuih H'J (sinh năm 1968), là bố mẹ của Kpuih K, cùng địa chỉ: làng T, thị trấn C, huyện Đ, tỉnh G (đều vắng mặt).

- *Người phiên dịch*: bà Nay Punh H'R, địa chỉ làng Hr, xã I, huyện Đ, tỉnh G (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 31 tháng 01 năm 2019, Rơ Lan B và Kpuih K, sinh ngày 26/03/2003 đi chơi tại làng Lung 1, xã Ia Kriêng, huyện Đ, tỉnh G. Khi đi đến rẫy điều của anh Trương S thì phát hiện có chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát (BKS): 81P8 – 0771 của anh Trương S đang dựng tại rẫy điều. K rủ Rơ Lan B trộm cắp xe và B đồng ý. K cùng B đi đến vị trí dựng xe và dắt chiếc xe đi ra ngoài đường, K dùng tay tháo dây điện ở phần đầu xe và khởi động được xe, Rơ Lan B điều khiển xe chở K vào lô cao su của Công Ty Bình Dương, thuộc làng G, xã I, huyện Đ, tại đây B và K tháo bỏ phần vỏ nhựa hai bên hông xe (yếm xe) và tháo BKS của xe vứt tại khu vực lô cao su. Sau đó K sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện đi lại, đến ngày 15/03/2019 bị phát hiện và bắt giữ.

Kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐ ngày 18/03/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đ kết luận: chiếc xe mô tô trên tại thời điểm tháng 1/2019 trị giá 6.000.000 đồng.

Tại thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp thì Kpuih K mới 15 tuổi 09 tháng 05 ngày (dưới 16 tuổi) nên chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự.

Tại Bản Cáo trạng số: 12/CT- VKS ngày 04/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh G đã truy tố bị cáo Rơ Lan B về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên Cáo trạng. Đề nghị tuyên bố bị cáo Rơ Lan B phạm tội "trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

- Về trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Rơ Lan B từ 09 đến 12 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: không giải quyết.

- Về vật chứng vụ án: đề nghị chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện Đ xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho ông Trương S xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu sơn đỏ đen BKS: 81P8 – 0771.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính hợp pháp của tài liệu chứng cứ: bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến gì đối với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở để nhận định các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên thu thập, do những người tham gia tố tụng cung cấp đều hợp pháp.

[3] Bị cáo thừa nhận có hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, do đó có căn cứ để nhận định:

Khoảng 15giờ 30 phút ngày 31/01/2019, Rơ Lan B cùng với Kpuih K trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu sơn đỏ đen, BKS 81P8 - 0771 của ông Trương Sơn trị giá 6.000.000 đồng.

Kpuih K là người chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự (Tại thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp thì Kpuih K mới 15 tuổi 09 tháng 05 ngày) nên chỉ một mình Rơ Lan B phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015. Như vậy Cáo trạng đã truy tố các bị cáo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Thấy rằng, quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác đều phải được xử lý. Bị cáo Rơ Lan B đã có hành vi trộm cắp xe môtô của ông Trương S. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội cần được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo không có tài sản, đã thuyết phục gia đình bồi thường cho bị hại 1.500.000 đồng là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Bị cáo có nhân thân không tốt (như đã nêu tại phần lý lịch của bị cáo).

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, động cơ phạm tội thấy rằng, bị cáo đã từng phạm tội trộm cắp tài sản và bị phạt tù nhưng không chịu sửa đổi, không chịu tu chí

làm ăn, nay lại tiếp tục phạm tội trộm cắp tài sản. Do đó, cần phải xử lý nghiêm và phải phạt tù, cách lý bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới cải tạo, giáo dục các bị cáo này thành người tốt và góp phần đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

[6] Về trách nhiệm dân sự: bị hại, ông Trương S đã trình bày: ngày 31/01/2019, ông bị mất chiếc xe Yamaha, số loại Sirius, màu sơn đỏ đen, BKS: 81P8 – 0771. Chiếc xe này ông mua của ông Hoàng Văn Ư nhưng chưa sang tên. Ông đã được trả lại chiếc xe này. Chiếc xe đã bị hư hỏng một số bộ phận, thiệt hại là 2.810.000 đồng. Ông đã được gia đình bị cáo B bồi thường 1.500.000 đồng. Số tiền còn lại ông không yêu cầu bồi thường nữa. Việc ông S không yêu cầu phần thiệt hại còn lại là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, Hội đồng xét xử không giải quyết về trách nhiệm dân sự.

[7] Theo Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trường giáo dưỡng số 01 ngày 07/03/2019 của TAND huyện Đ, G thì Kpuih K bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng thời gian 24 tháng đối với các lần trộm cắp tài sản khác. K chưa bị xử lý đối với hành vi cùng với bị cáo Rơ Lan B trộm cắp xe môtô của ông Trương S ngày 31/01/2019. Do đó, kiến nghị Công an huyện Đ có hình thức xử lý hành chính đối với hành vi trộm cắp tài sản nói trên của Kpuih K.

[8] Về xử lý vật chứng: vật chứng của vụ án đã được Cơ quan điều tra Công an huyện Đ xử lý đúng quy định của pháp luật nên không xem xét.

[9] Về án phí: bị cáo chịu 200.000 đồng án hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Rơ Lan B phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51của Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo **Rơ Lan B** 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/3/2019.

Căn cứ khoản 1 Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam bị cáo Rơ Lan B 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để bảo đảm thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: không giải quyết.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Toà án:

Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

4. Các vấn đề khác: bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bị đơn dân sự có quyền kháng cáo theo trình tự phúc thẩm theo quy định của pháp luật. Thời hạn kháng cáo của những người có mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ

ngày tuyên án, của những người vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKS; CA;
- TAND tỉnh G;
- Bị cáo; Bị hại;
- Bị đơn DS, Người LQ;
- Sở tư pháp;
- Lưu HSVA;
- Lưu THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lại Hùng Hưng